

**Số: 12/2022/QĐST- KDTM**

*Gia Lâm, ngày 21 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI**

Căn cứ vào các Điều 48, 186, 189, 192, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST – KDTM ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Xét thấy: Theo hồ sơ khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo đơn khởi kiện ghi ngày 17/11/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần Q, tại Điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Q và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100233488, thể hiện: Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng thương mại cổ phần Q là ông Hàn Ngọc V – chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Q đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Ngân hàng thương mại cổ phần Q, đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn,...trước Tòa án.

Theo Giấy ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021 (nộp kèm theo đơn khởi kiện) của ông Hàn Ngọc V ủy quyền cho bà Trần Thu H là Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Khối Ngân hàng Bán lẻ VIB tại mục 1.1(a) ông Hàn Ngọc V ủy quyền cho bà Trần Thu H được toàn quyền đại diện thay mặt Ngân hàng thương mại cổ phần Q thực hiện quyền ký đơn khởi kiện. Tuy nhiên, trong hồ sơ khởi kiện không có văn bản ủy quyền nào thể hiện nội dung ông Hàn Ngọc V hoặc của bà Trần Thu H ủy quyền cho ông Trần Thành C được thay mặt Ngân hàng thương mại cổ phần Q ký đơn khởi kiện.

Do vậy, ông Trần Thành C đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Q ký vào phần người khởi kiện trong đơn khởi kiện ghi ngày 17 tháng 11 năm 2021 khởi kiện đối với Công ty cổ phần D là không đúng quy định của pháp luật, thuộc trường hợp: “Người khởi kiện không có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186, Điều 187 của Bộ luật này, hoặc không đủ năng lực hành vi tố tụng dân sự” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm lý số 07/2022/TLST – KDTM ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Q;

Trụ sở: Tầng A, Tòa nhà S, phường B, Quận B, Thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Bị đơn:* Công ty cổ phần D; Trụ sở: Số C đường P, thị trấn Y, huyện G, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Hữu Đ – chức vụ: Giám đốc.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Sau khi quyết định đình chỉ này có hiệu lực pháp luật, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower 111Apasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Ngân hàng thương mại cổ phần Q 3.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0073256 ngày 17/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy

định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Ngân**